

## PHÂN TÍCH TRUYỆN NGẮN LÃO HẠC CỦA NAM CAO

### 1. Phân tích truyện ngắn Lão Hạc của Nam Cao

Nhận xét về cách viết của Nam Cao trong những truyện ngắn, giáo sư Hà Minh Đức viết: "Viết về những nhân vật này, ngòi bút Nam Cao không lạnh lùng khách quan mà tha thiết gắn bó; không châm biếm, mỉa mai mà chân thành, xúc động. Tác giả xem mình cũng là người trong cuộc".

Nhận xét về cách viết của Nam Cao trong những truyện ngắn về những người nông dân tốt cùng thống khổ và đau thương, giáo sư Hà Minh Đức viết: "Viết về những nhân vật này, ngòi bút Nam Cao không lạnh lùng khách quan mà tha thiết gắn bó; không châm biếm, mỉa mai mà chân thành, xúc động. Tác giả xem mình cũng là người trong cuộc". Trong số những tập truyện ngắn của Nam Cao, truyện Lão Hạc là một điển hình về bút pháp như vậy của tác giả viết về những người nông dân đau khổ và lầm than vô hạn.

Viết về lão Hạc – nhân vật chính trong truyện, một người nông dân tốt cùng nghèo khổ và đau thương – ngòi bút của Nam Cao đã bộc lộ một tình cảm tha thiết gắn bó. Khi chưa hiểu rõ tâm tình của lão Hạc thì giọng điệu của ông giáo dưới ngòi bút của nhà văn tưởng chừng vẫn chỉ là viết về một loại Chí Phèo, Thị Nở, Lang Rận nào đó: "Tôi nghe câu ấy đã nhầm rồi... Lão nói là nói để đẩy thôi... Làm quái gì có một con chó mà lão có vẻ băn khoăn quá thế". Đôi lúc, ông còn bộc lộ sự tự tôn mình, coi thường người nghèo khổ: "Lão quý con chó vàng của lão đã thắm vào đâu so với tôi quý năm quyển sách của tôi". Một sự lạnh lùng khách quan: Tôi "dừng dưng" nhìn lão để rồi mộng tưởng về một cái thời "say mê", đẹp đẽ, chăm chỉ và đầy "cao vọng" của riêng mình.

Ta bắt đầu cảm thấy một bóng dáng đơn điệu của làng quê ông giáo Thứ trong truyện Sống mòn: con người lạnh nhạt, bời mọc nhau... Nhưng tác giả không dừng lại ở đó, ông đưa những trang viết về tình cảm của ông giáo đối với lão Hạc tiến triển một cách chậm rãi lần theo những lời kể của ông lão, khiến người đọc ngày càng thấy sự rung động, sâu xa của cõi lòng tác giả: Người con trai lão thất tình, bỏ đi phu cao su, để lại cho người cha vài đồng bạc để "ăn quà", một con chó và mảnh vườn nho nhỏ, biệt tích, để cho lão cứ ngóng trông, dành dụm, chất chiu mà nào biết bao giờ nó về! Vợ mất, con biệt xứ, lão cô đơn giữa tuổi già và cái chết đang dần đến. Ngòi bút của nhà văn lại bụi ngùi, xúc động: "Già rồi mà ngày cũng như đêm, chỉ thui thủi một mình thì ai mà chả phải buồn". Vì vậy mà "những lúc buồn, có con chó làm bạn thì cũng đỡ buồn một chút", nhắc đến con "lão rân rân nước mắt". Đến đây thì ông giáo đã thốt lên: "Bây giờ thì tôi không xót xa năm quyển sách của tôi quá như trước nữa".

Trước những đe dọa rình rập, những mất mát chồng chéo lên nhau, ông giáo đành an ủi lão Hạc mà ta nghe thấy biết bao đau xót, thương cảm: "Lão Hạc ơi ! ta có quyền giữ cho ta một tí gì đâu?". Thì ra tác giả đâu có thờ ơ, ông thấu hiểu con người tốt đẹp ấy, mỗi lời kể như đượm nỗi xúc động: Thương con, lão không muốn bán đi con chó – kỉ vật của con. Nhưng nuôi nó thì tốn mà lão không muốn phải tiêu vào tiền lão đã dành dụm cho con. Nhưng cái

nghèo khổ cứ đến: "làng mất vé sợi", "Lão Hạc không có việc"... Sự điều đứng cứ dồn dập đến. Ngồi bút nhà văn trở nên xót xa cho lão Hạc. Trước cảnh lão khóc vì để con chó bị bắt, ngồi bút Nam Cao bỗng như trào lên nước mắt. Ông giáo hỏi như để che giấu nỗi đau: "Thế nó cho bắt à", rồi đau đớn và phủ nhận, ông kết luận: "Kiếp ai cũng thế thôi, cụ ạ!", đều khổ, đều cơ cực, kiếp người không khác kiếp con chó. Số phận một con chó chấm dứt bằng một cái chết bi thảm thì con người cũng không hơn, còn dữ dội gấp trăm lần.

Nhà văn cảm thông tha thiết với "những người cùng khổ ấy", muốn san sẻ nỗi cực nhục với họ, bởi "một chút âu yếm, một chút tình thương cũng đủ để nâng đỡ họ" (Thạch Lam). Nhưng Nam Cao còn sâu sắc hơn, ông giận cuộc đời gian ác đã cướp đi bao người lương thiện như lão Hạc, nên ông cầm bút khóc cho những con người đang quần quai sống và quần quai chết đó.

## 2. Cảm nhận truyện ngắn Lão Hạc của Nam Cao

Nam Cao là nhà văn hiện thực xuất sắc trước cách mạng. Tác phẩm của ông thường gắn liền với hình ảnh nông thôn đói khổ. Trong hoàn cảnh đó, ông vẫn nhìn thấy được những phẩm chất tốt đẹp của người nông dân nghèo đang âm thầm tỏa sáng. Truyện ngắn Lão Hạc là một tác phẩm như vậy. Nhân vật chính là một lão nông nghèo khổ, bất hạnh nhưng vẫn mang những phẩm chất cao quý đáng trân trọng.

Truyện được kể qua lời ông giáo – người hàng xóm thân thiết của lão Hạc – đã tạo cho câu chuyện thêm phần chân thực, sinh động. Qua ông giáo, ta được biết gia cảnh buồn của lão Hạc: vợ mất sớm, đứa con trai duy nhất lại phần chí do bị phụ tình vì quá nghèo nên bỏ vào Nam làm phu đồn điền cao su, biệt một năm nay chẳng tin tức gì. Kỷ vật duy nhất con trai lão để lại là con chó mà lão vẫn hay triu mến gọi là cậu Vàng. Mỗi lần nhớ con, lão lại ngồi nói chuyện với nó cho khuây khỏa. Vì thế, có thể nói nó là một người bạn tri kỷ của lão. Nhưng rồi, cảnh đói kém bủa vây. Một trận ốm đã làm cho số tiền tích góp của lão cạn dần. Còn mảnh vườn nhưng lão không thể bán được vì lão muốn để dành nó cho con trai. Vì vậy, sau nhiều lần định bán con Vàng, lần này lão dứt khoát chia tay nó. Lão không muốn tiêu phạm vào những đồng tiền ít ỏi mà lão để dành cho con trai.

Cảnh lão bán cậu Vàng thật xót xa. Cả đời lão chưa dám lừa một ai. Vậy mà lần này lão lại đi lừa một con chó – điều này làm lão đau lòng và tội lỗi: "Lão cố làm ra vẻ vui vẻ. Nhưng trông lão cười như mếu và đôi mắt lão ầng ậng nước... Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc..."

Lão tìm đến ông giáo để giải bày lòng mình. Lão muốn nhờ ông giáo trông coi hộ lão cái vườn đến khi con trai lão trở về. Rồi lão cũng nhờ ông giáo lo liệu ma chay cho mình nếu sau này già yếu. Những suy nghĩ, tính toán của lão thật đơn giản, thật thà. Nhưng mọi thứ đều được lão sắp xếp một cách cẩn thận, chi tiết. Lão vừa lo cho con trai mình, rồi lại lo đến cái chết của mình làm ảnh hưởng tới làng xóm. Điều này như một dự báo sẽ có một biến cố lớn xảy đến với lão.

Từ ngày bán cậu Vàng, và cũng từ khi nói chuyện, nhờ cậu ông giáo xong, nếp sống sinh hoạt của lão cũng có sự thay đổi: "Lão Hạc chỉ ăn khoai. Rồi thì khoai cũng hết. Bắt đầu từ đấy, lão chế được món gì, ăn món ấy. Hôm thì lão ăn củ chuối, hôm thì lão ăn sung luộc, hôm thì rau má, với thỉnh thoảng một vài củ ráy hay bữa trai, bữa ốc." Mặc dù vẫn còn ba mươi đồng bạc đó, nhưng lão không muốn là ảnh hưởng tới cái "gia tài" của con. Xuất phát từ tình thương của một người cha đã khiến cho lão phải chịu cảnh sống đói khổ. Nhưng không phải vì thế mà lão nảy sinh thói hư tật xấu. Lão vẫn giữ cho mình nếp sống "đói cho sạch, rách cho thơm".

Cuộc sống bé tắc đã đẩy lão Hạc tìm đến cái chết như một sự giải thoát. Trước hết, lão sang nhà Binh Tư xin ít bả chó. Biết tin, ông giáo thấy vô cùng đau lòng: "Hỡi ơi lão Hạc! Con người đáng kính ấy bây giờ cũng theo gót Binh Tư để có ăn ư?" Ai cũng cứ ngỡ rằng rồi đây, lão sẽ sa chân vào con đường tội lỗi khi nghe những lời Binh Tư kể lại: "Lão làm bộ đấy! Thật ra thì lão chỉ tằm ngấm thế, nhưng cũng ra phết chứ chả vừa đâu. Lão vừa xin tôi một ít bả chó. Lão bảo có con chó nhà nào cứ đến vườn nhà lão..."

Lão định cho nó xơi một bữa. Nếu trúng, lão với tôi uống rượu." Nhưng rồi cái chết của lão đã làm đảo lộn suy nghĩ của tất cả mọi người: "Lão Hạc đang vật vã ở trên giường, đầu tóc rũ rượi, quần áo xộc xệch, hai mắt long sòng sọc. Lão tru tréo, bọt mép sùi ra, khắp người chốc chốc lại bị giật mạnh một cái, nảy lên. Hai người đàn ông lực lưỡng phải đè lên người lão. Lão vật vã đến hai giờ đồng hồ rồi mới chết. Cái chết thật là dữ dội. Chẳng ai hiểu lão chết vì bệnh gì mà đau đớn và bất thình linh như vậy. Chỉ có tôi với Binh Tư là hiểu." Lão vẫn giữ cho bản thân mình trong sạch, nhưng cái chết của lão thật đau đớn, bi thảm.

"Lão Hạc" đã cho chúng ta thấu hiểu được hoàn cảnh khổ đau, khốn cùng, bé tắc của người nông dân nghèo có tâm hồn cao đẹp trong chế độ thực dân phong kiến tàn ác đương thời. Đồng thời, truyện cũng là lời nhắc nhở cho chúng ta phải biết quan tâm, giúp đỡ những con người có số phận éo le hơn mình.

### 3. Suy nghĩ của em về truyện ngắn Lão Hạc của Nam Cao

Viết về đề tài nông dân trước cách mạng, "Lão Hạc" là một truyện ngắn độc đáo, đặc sắc của nhà văn Nam Cao. Một truyện ngắn chứa chan tình người, lay động bao nỗi xót thương khi tác giả kể về cuộc đời cô đơn bất hạnh và cái chết đau đớn của một lão nông nghèo khổ. Nhân vật lão Hạc đã để lại trong lòng ta bao ám ảnh khi nghĩ về số phận con người, số phận người nông dân Việt Nam trong xã hội cũ.

Lão Hạc, một con người nghèo khổ, bất hạnh. Ba sào vườn, một túp lều, một con chó vàng... đó là tài sản, vốn liếng của lão. Vợ chết đã lâu, cảnh gà trống nuôi con, lão lần hồi làm thuê kiếm sống. Đưa con trai độc nhất không có trăm bạc để cưới vợ, cảm thấy "nhục lấm" đã "phấn chí" đi phu đồn điền cao su Nam Kỳ, biệt năm, sáu năm chưa về. Tuổi già, sống cô quạnh, nỗi bất hạnh ngày thêm chồng chất. Lão Hạc chỉ còn biết làm bạn với con chó vàng. Lão bị ốm một trận kéo dài 2 tháng 18 ngày. Không một người thân bên cạnh đỡ đần, săn sóc cho một bát cháo, một chén thuốc! Tình cảnh ấy thật đáng thương! Tiếp theo một trận bão to, cây trái hoa màu trong vườn bị phá sạch sành sanh. Làng mất nghề sợi. Đàn bà con gái trong làng đi làm thuê rất nhiều, giành hết mọi việc. Sau trận ốm, lão Hạc yếu hẳn đi,

chẳng ai thuê lão đi làm nữa. Thất nghiệp! Giá gạo mỗi ngày một cao. Lão và cậu Vàng, mỗi ngày ăn hết ba hào gạo mà vẫn "đói". Bao nhiêu tiền bán hoa lợi trong vườn dành dụm được bấy lâu nay, lão đã chi tiêu gần hết trong trận ốm!

"Nhưng đời người ta không chỉ khổ một lần (...). Lão Hạc ơi! Ta có quyền giữ cho ta một tí gì đâu?". Nhân vật ông giáo đã nghĩ như thế khi nghe lão Hạc nói về ý định phải bán con chó. Cậu Vàng "ăn khỏe", mỗi ngày cậu ấy ăn "bỏ rẻ cũng mất hào rưỡi, hai hào". Lão Hạc rất yêu cậu Vàng, nhưng "lấy tiền đâu mà nuôi được?" Lão Hạc phải bán cậu Vàng cho thằng Xiên, thằng Mục. Bán cậu Vàng xong, lão Hạc bị đẩy sâu xuống đáy vực bi thảm. Lão cảm thấy mình là một kẻ "tệ lắm", đã già mà còn "đánh lừa một con chó". Đói khổ, cô đơn ngày một thêm nặng nề lão Hạc chỉ ăn khoai, ăn củ chuối, ăn sung luộc, ăn rau má, thỉnh thoảng một vài củ ráy, hay bữa trai bữa ốc. Lão từ chối mọi sự giúp đỡ của ông giáo một cách "gần như là hách dịch". Lão xem ông giáo là chỗ dựa tinh thần của lão bấy lâu nay. Lão Hạc đã ăn bả chó để tự tử. Lão chết đau đớn thê thảm: đầu tóc rũ rượi, mắt long sòng sọc, tru tréo, bọt mép sùi ra vật vã đến hai giờ đồng hồ rồi mới chết! Cái chết thật là dữ dội!

Số phận một con người, một kiếp người như lão Hạc thật đáng thương. Với chủ nghĩa nhân đạo thống thiết, Nam Cao đã nói lên bao tình thương xót đối với những con người đau khổ, bế tắc phải tìm đến cái chết thê thảm. Chí Phèo tự sát bằng mũi dao, Lang Rận thất cổ chết... Và lão Hạc đã quyên sinh bằng cái bả chó! Lão Hạc đã từng hỏi ông giáo: "... nếu kiếp người cũng khổ nốt thì ta nên làm kiếp gì cho thật sướng?". Câu hỏi ấy đã thể hiện nỗi đau khổ tột cùng của một kiếp người.

Lão Hạc, một con người chất phác, hiền lành, nhân hậu. Lão rất yêu con. Biết con buồn vì không có tiền để cưới vợ lão thương con lắm.... Lão đau đớn khi con sắp đi làm phu đồn điền cao su. Lão chỉ biết khóc: "Thẻ của nó, người ta giữ. Hình của nó, người ta đã chụp rồi (...). Nó là người của người ta rồi, chứ đâu còn là con tôi?". "Cao su đi dễ khó về" (Ca dao). Con trai lão Hạc đã đi "bần bật" năm, sáu năm chưa về. Hoa lợi trong vườn, bán được bao nhiêu lão dành dụm cho con, hi vọng khi con trở về "có chút vốn mà làm ăn". Lão tự bảo: "Mảnh vườn là của con ta. Của mẹ nó tậu thì nó hưởng...". Đói khổ quá, nhưng lão Hạc đã giữ trọn vẹn ba sào vườn cho con. Lão đã tìm đến cái chết, thà chết chứ không chịu bán đi một sào. Tất cả vì con, một sự hi sinh thầm lặng cực kỳ to lớn!

Lòng nhân hậu của lão Hạc được thể hiện sâu sắc đối với con chó vàng, mà người con trai để lại. Lão quý nó, đặt tên nó là "cậu Vàng". Cho nó ăn cơm trong bát sứ như nhà giàu. Bắt rận hoặc đem nó ra cầu ao tắm. Lão ăn gì cũng chia cho cậu Vàng cùng ăn. Lão ngồi uống rượu, cậu Vàng ngồi dưới chân, lão nhấm một miếng lại gắp cho nó một miếng như người ta gắp thức ăn cho con trẻ. Lão tâm sự với cậu Vàng như tâm sự với một người thân yêu ruột rà: "Cậu Vàng của ông ngoan lắm! Ông không cho giết... Ông để cậu Vàng ông nuôi...". Có thể nói, cậu Vàng được lão Hạc chăm sóc, nuôi nấng như con, như cháu; nó là nguồn vui, chỗ dựa tinh thần, nơi san sẻ tình thương, giúp lão Hạc vượt đi ít nhiều nỗi buồn cô đơn, cay đắng. Cậu Vàng là một phần cuộc đời lão Hạc. Nó đã tỏa sáng tâm hồn và làm ánh lên bản tính tốt đẹp của ông lão nông đau khổ, bất hạnh này. Vì thế, sau khi bán cậu Vàng đi, từ tưng quẫn, lão Hạc chìm xuống đáy bể bi kịch, dẫn đến cái chết vô cùng thảm thương.

Lão Hạc là một nông dân nghèo khổ mà trong sạch, giàu lòng tự trọng. Trong đói khổ cùng cực phải ăn củ chuối, củ ráy... ông giáo mời lão ăn khoai, uống nước chè, lão cười hồn hậu và khát "ông giáo cho để khi khác". Ông giáo ngấm ngấm giúp đỡ, lão từ chối "một cách gần như hách dịch". Bất đắc dĩ phải bán con chó; bán xong rồi, lão đau đớn, lương tâm dần vật: "thì ra tôi già bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó". Bà sào vườn gửi lại nguyên vẹn cho con trai, như một lời nguyện đinh ninh: "Cái vườn là của con ta (...). của mẹ nó tậu thì nó hưởng". Trước khi chết, lão gửi lại ông giáo mảnh vườn cho con, và gửi lại 30 đồng bạc để "lỡ có chết gọi là của lão có tí chút...", vì lão không muốn làm phiền đến hàng xóm. Nam Cao đã tinh tế đưa nhân vật Binh Tư, một kẻ "làm nghề ăn trộm" ở phần cuối truyện, tạo nên một sự đối sánh đặc sắc, làm nổi bật tấm lòng trong sạch, tự trọng của lão Hạc, một lão nông chân quê đáng trọng.

Tóm lại, cuộc đời của lão Hạc đầy nước mắt, nhiều đau khổ và bất hạnh. Sống thì âm thầm, nghèo đói, cô đơn; chết thì quần quai, đau đớn. Tuy thế, lão Hạc lại có bao phẩm chất tốt đẹp như hiền lành, chất phác, vị tha, nhân hậu, trong sạch và tự trọng... Lão Hạc là một điển hình về người nông dân Việt Nam trong xã hội cũ được Nam Cao miêu tả chân thực, với bao trân trọng xót thương, thấm đượm một tinh thần nhân đạo thống thiết.